

Số: 118 /BC-BVHXXH

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đã tổ chức Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội (Quyết định số 02/QĐ-BVHXXH ngày 25/9/2023). Từ ngày 17/10/2023 đến ngày 02/11/2023, Đoàn giám sát đã giám sát trực tiếp tại quận Hà Đông, huyện Thanh Oai; làm việc trực tiếp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội và các đơn vị có liên quan; giám sát qua xem xét báo cáo của 22/30 quận, huyện, thị xã¹; đồng thời khảo sát tại một số điểm, mô hình được vay vốn giải quyết việc làm tại quận Hà Đông, huyện Thanh Oai². Các đơn vị được giám sát trực tiếp đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch; trao đổi thẳng thắn; tiếp thu ý kiến của thành viên Đoàn giám sát; đề xuất, kiến nghị nhiều giải pháp, cơ chế chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố. Ban Văn hóa – Xã hội báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai

UBND Thành phố, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các sở, ngành luôn coi trọng và tập trung, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò, trách nhiệm, huy động sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành từ Thành phố tới cơ sở trong triển khai việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trên cơ sở Chương trình 08-CT/TU của Thành ủy Khóa XVII về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2025 và các năm tiếp theo”; Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động thành phố Hà Nội đến năm 2030; xây dựng kế hoạch giải quyết việc làm hàng năm nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện

¹ 08 đơn vị chưa thực hiện yêu cầu gửi báo cáo cho Đoàn giám sát gồm: Ba Đình, Cầu Giấy, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Ba Vì, Sóc Sơn, Thạch Thất.

² Đoàn đã khảo sát đối tượng được vay vốn giải quyết việc làm (tại Hà Đông và Thanh Oai) và đối tượng sau cai nghiện ma túy (Hà Đông).

tốt công tác giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần giảm nghèo bền vững, giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Sở Lao động, Thương Binh và xã hội với vai trò là cơ quan thường trực tham mưu UBND Thành phố trong công tác giải quyết việc làm cho người lao động đã phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, ngành, địa phương trên địa bàn Thành phố tập trung triển khai, tổ chức có kết quả công tác giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội. Nhiều chương trình kế hoạch và các văn bản hướng dẫn được ban hành³. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các đơn vị tổ chức thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Xác định công tác giải quyết việc làm cho người lao động là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần đảm bảo an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; giai đoạn từ năm 2020 đến nay, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, căn cứ tình hình thực tế của địa phương các quận, huyện, thị xã đã ban hành các văn bản tổ chức triển khai chính sách, pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn và đưa vào Nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương. Nhiều văn bản hướng dẫn ban hành mang tính thiết thực, bám sát các nội dung, chương trình, kế hoạch của thành phố về giải quyết việc làm.

2. Kết quả việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về việc làm được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm, có sự đổi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền. Nội dung tuyên truyền bám sát các kế hoạch giải quyết việc làm của Thành phố⁴. Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã chủ động xây dựng kế hoạch và các biện pháp cụ thể để hỗ trợ, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện của các đơn vị có liên quan, của cán bộ, công chức, người sử dụng lao động và người lao động.

Bám sát kế hoạch hỗ trợ, phát triển thị trường lao động và giải quyết việc làm cho người lao động của UBND Thành phố và chỉ tiêu giải quyết việc làm cho

³ Từ năm 2020 đến 2023, Sở LĐTBXH đã tham mưu UBND Thành phố ban hành 38 văn bản, trong đó có: 01 Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo”; 10 Kế hoạch; 27 Quyết định.

⁴ Năm 2020: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội xây dựng 03 phóng sự về vay vốn quỹ quốc gia giải quyết việc làm; in 45.000 tờ rơi tuyên truyền về công tác vay vốn từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH...; Năm 2022, Sở đã phối hợp với các Đài, báo, tạp chí của Thành phố viết 27 bài tuyên truyền, 03 phóng sự tuyên truyền về công tác vay vốn giải quyết việc làm; in 38.000 tờ rơi về vay vốn cấp cho các quận, huyện, thị xã để phát cho người dân và người lao động trên địa bàn Thành phố; Năm 2023, Sở phối hợp với các đài, báo, tạp chí của Thành phố viết 15 bài tuyên truyền về công tác vay vốn giải quyết việc làm, 03 phóng sự tuyên truyền về công tác vay vốn giải quyết việc làm; in 38.000 tờ rơi về vay vốn cấp phát cho các quận, huyện, thị xã để phát cho người dân và người lao động trên địa bàn Thành phố.

người lao động được giao, hàng năm Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các quận, huyện, thị xã mở các điểm giao dịch việc làm vệ tinh Trung tâm dịch vụ việc làm Hà Nội⁵. Việc thành lập sàn Giao dịch việc làm vệ tinh Trung tâm dịch vụ việc làm Hà Nội đã hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động về thông tin thị trường lao động, tạo thuận lợi trong việc tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp góp phần giải quyết việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn⁶. Sàn Giao dịch việc làm vệ tinh gắn liền với hoạt động của Sàn Trung tâm, tần suất giao dịch việc làm ổn định, thường xuyên, liên tục, địa điểm tổ chức điểm giao dịch cũng được đảm bảo ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động và doanh nghiệp trong quá trình kết nối cung-cầu lao động.⁷ Bên cạnh sàn Giao dịch việc làm vệ tinh, hàng năm Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội ban hành văn bản gửi tới các quận, huyện, thị xã phối hợp tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động thu hút được hàng nghìn lượt lao động tham dự tìm kiếm cơ hội việc làm.

Ngoài ra, các quận, huyện, thị xã cũng đã chủ động tiến hành thu thập, cung cấp thông tin thị trường lao động bằng việc ban hành các Kế hoạch về thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn để tổng hợp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Qua đó đã góp phần giải quyết được việc làm cho người lao động trên toàn thành phố và đạt được kết quả tốt⁸.

Để thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng phù hợp, Sở Lao động, Thương binh, xã hội đã phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, thị xã trong việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND Thành phố tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hà Nội; tham mưu UBND Thành

⁵ Hiện tại hệ thống Sàn GDVL Hà Nội được bố trí tại 15 địa điểm: Sàn chính tại 215 Trung Kính, Yên Hoà, Cầu Giấy (Trụ sở làm việc của Trung tâm DVVL Hà Nội) kết nối với 14 Sàn GDVL vệ tinh bao gồm: Hà Đông, Ứng Hoà, Phú Xuyên, Thường Tín, Gia Lâm, Long Biên, Sóc Sơn, Đông Anh, Mê Linh, Nam Từ Liêm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thạch Thất, Ba Vì.

⁶ Từ năm 2020 đến nay, tại Trung tâm DVVL Hà Nội đã tổ chức 834 phiên GDVL hằng ngày đồng bộ trên toàn hệ thống Sàn GDVL Hà Nội, trong đó: 758 phiên GDVL hằng ngày, 12 phiên GDVL chuyên đề, 05 phiên GDVL lồng ghép dành cho người khuyết tật, 29 phiên GDVL lưu động tại các quận, huyện, 30 phiên GDVL online kết nối với các tỉnh, thành phố: Tổng số doanh nghiệp tham gia tuyển dụng: 26.662 doanh nghiệp; tổng nhu cầu tuyển dụng, tuyển sinh, XKLĐ: 404.967 chỉ tiêu; số lao động được tư vấn, cung cấp thông tin TTLĐ: 417.666 lượt người; số lao động được phỏng vấn tại sàn: 174.225 lượt người; tổng số lao động được tuyển dụng tại phiên GDVL là: 62.477 người.

⁷ Hằng năm, thông qua hoạt động của hệ thống Sàn giao dịch việc làm (GDVL) Hà Nội đã có từ 20.000 đến 23.000 người lao động được tuyển dụng trực tiếp tại các phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của 4.000 đến 6.000 doanh nghiệp và cung cấp thông tin thị trường lao động cho hàng trăm nghìn lượt người lao động, doanh nghiệp.

⁸ Năm 2021, Thành phố giải quyết việc làm cho 179.648/160.000 lao động, đạt 110% kế hoạch, giải quyết việc làm cho 14.666 lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm; năm 2022 Thành phố giải quyết việc làm cho 203.027/160.000 lao động, đạt 127% kế hoạch, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2021; giải quyết việc làm cho 18.327 lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm; 10 tháng đầu năm 2023: Thành phố giải quyết việc làm cho: 186.177 lao động, đạt 114,9 % so với kế hoạch; số người lao động nhận được việc làm sau khi phỏng vấn tại các phiên, sàn giao dịch việc làm, trung tâm dịch vụ việc làm: 15.315 lao động.

phổ một số nội dung nhằm phục vụ triển khai chính sách hỗ trợ cho người lao động đúng quy định; triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho nhiều đối tượng (lao động nông thôn, người lao động thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm; thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội...).

Về việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh tạo việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn, từ năm 2020 đến nay, nguồn vốn cho vay từ ngân sách thành phố ủy thác qua NHCSXH đã góp phần thu hút, tạo việc làm cho 184.937 lao động, góp phần hoàn thành 30% so với mục tiêu kế hoạch giải quyết việc làm cho 638.000 lao động của Thành phố giai đoạn 2020-2023. Nguồn vốn cho vay đã góp phần thu hút, tạo việc làm ổn định, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, đẩy lùi tín dụng đen ở khu vực nông thôn, cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn. Tín dụng chính sách xã hội được triển khai gắn với các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao khoa học công nghệ, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, phát triển chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm... đã thực sự phát huy hiệu quả, giúp hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác sử dụng vốn vay hiệu quả, tạo việc làm và thu nhập ổn định, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn Hà Nội, đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình 04/CTr-TU và Chương trình 08/CTr-TU của Thành ủy. Nguồn vốn tín dụng chính sách giải ngân qua NHCSXH đã giúp hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn, hộ khó khăn tại khu vực đô thị thay đổi thói quen, nhận thức trong sản xuất kinh doanh, mạnh dạn đầu tư phát triển kinh tế, tạo thu nhập ổn định cho gia đình để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

Công tác hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quản lý lao động, thông tin thị trường lao động được các sở, ban ngành, các địa phương chú trọng, quan tâm. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thường xuyên phối hợp với các đơn vị trong việc hỗ trợ người lao động tham gia các chương trình tuyển chọn, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Việc giám sát hoạt động tuyển chọn lao động của các doanh nghiệp xuất khẩu lao động trên địa bàn Thành phố đã được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các địa phương thực hiện nghiêm túc, đi vào nề nếp. Qua đó nhiều lao động có nhu cầu đi lao động nước ngoài, đã được tiếp cận kịp thời các chương trình hỗ trợ của Thành phố, số lượng người đi xuất khẩu lao động tăng qua các năm⁹.

⁹ Năm 2020: Đưa 2.571 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, chủ yếu là thị trường Nhật Bản, Đài Loan và Hàn Quốc.; Năm 2021: Đưa 1.433 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, chủ yếu là thị trường Nhật Bản, Đài Loan và Hàn Quốc; Năm 2022: Đưa 5.258 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, chủ yếu là thị trường Nhật Bản, Đài Loan và Hàn

Việc thực hiện chính sách hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm cho người lao động được quan tâm. Trong những năm qua, cùng với nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm phân bổ từ Trung ương và Thành phố, kết quả cho vay đạt kết quả tốt¹⁰, tiếp cận và giải quyết việc làm cho đúng đối tượng cần vay vốn¹¹. Những đối tượng này thường gặp khó khăn trong việc tiếp cận với dịch vụ tài chính, tín dụng của các Ngân hàng Thương mại, khi được tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất cho vay ưu đãi, thủ tục đơn giản, hướng dẫn làm hồ sơ tại nơi sinh sống, giao dịch tại xã, phường, thị trấn đã có nguồn vốn tổ chức sản xuất kinh doanh tạo việc làm và thu nhập ổn định, nâng cao đời sống, qua đó, góp phần hạn chế tình trạng tín dụng đen, nhất là tại khu vực nông nghiệp nông thôn.

Công tác thanh tra, kiểm tra được Sở Lao động, Thương binh và xã hội phối hợp với các sở ngành có liên quan, các quận, huyện thị xã triển khai theo kế hoạch hàng năm hoặc đột xuất tại các doanh nghiệp. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về việc làm.¹²

II. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Khó khăn, hạn chế

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về dạy nghề, giải quyết việc làm ở một số địa phương còn hạn chế (nhất là cấp xã); một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đến công tác tư vấn, định hướng việc làm cho người lao động.

(2) Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động và người sử dụng lao động chưa thường xuyên, chưa phù hợp với thực tế; công tác phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong triển khai chính sách giải quyết việc làm có lúc, có việc chưa đồng bộ.

(3) Số lao động được giải quyết việc làm thông qua các chính sách tạo việc làm trong tổng số lao động được giải quyết việc làm hàng năm chưa cao; giải quyết việc làm chưa mang tính ổn định, chất lượng việc làm chưa cao, còn tình trạng tự ý bỏ việc, nhảy việc trong các doanh nghiệp.

(4) Công tác đào tạo nghề chưa thực sự hiệu quả, số lao động qua đào tạo có trình độ tay nghề chuyên môn cao còn thấp;. Sự phối hợp giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp, chính quyền cơ sở còn hạn chế, thiếu đồng bộ, chưa

Quốc; 10 tháng đầu năm 2023: Đưa 4.378 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, chủ yếu là thị trường Nhật Bản, Đài Loan và Hàn Quốc.

¹⁰ Doanh số cho vay GQVL từ năm 2020 đến 30/9/2023 là 14.952 tỷ đồng với 287.521 lượt khách hàng vay vốn.

¹¹ Khách hàng vay vốn tại NHCSXH thành phố Hà Nội hiện nay tập trung chủ yếu là đối tượng người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo chuẩn Thành phố, người mù, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, lao động tại khu vực nông nghiệp nông thôn, lao động thuộc hộ gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có việc làm, thu nhập không ổn định hoặc bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, lao động thuộc hộ gia đình chăn nuôi, sản xuất kinh doanh dịch vụ nhỏ...

¹² Năm 2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với 576 đơn vị và cá nhân với số tiền là 1.426.750 triệu đồng; năm 2021 xử phạt vi phạm hành chính đối với 350 tổ chức và cá nhân với số tiền là 975,5 triệu đồng, trình UBND Thành phố ban hành 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 tổ chức với số tiền xử phạt là 675 triệu đồng; năm 2022 xử phạt vi phạm hành chính đối với 355 tổ chức và cá nhân với số tiền là 1.249.660.145 đồng; 9 tháng đầu năm 2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với 354 tổ chức và cá nhân với số tiền là 3.030.357.702 đồng.

quyết liệt; công tác phân tích dự báo thị trường lao động đạt hiệu quả chưa cao, dự báo nhu cầu lao động chưa sát với thực tế.

(5) Nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm mặc dù đã được bổ sung hàng năm song vẫn chưa đáp ứng nhu cầu của người dân (tính đến 30/9/2023 mới bố trí được 110 tỷ đồng/900 tỷ đồng (đạt 12,2%), đối tượng cho vay chủ yếu là lao động hộ gia đình, chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia vay vốn, tạo việc làm.

(6) Công tác rà soát, thông tin thị trường lao động, đặc biệt là cầu lao động còn hạn chế; công tác theo dõi, thống kê còn khó khăn, còn mang tính thủ công. Chưa theo dõi, thống kê được số liệu giải quyết việc làm và tình hình thay đổi lao động tại các doanh nghiệp; số lao động đi làm việc, cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài. Chưa giám sát, quản lý được số lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng vẫn có việc làm phi chính thức.

(7) Một số doanh nghiệp chưa quan tâm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, chưa thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động, còn tình trạng nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

(8) Công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có vướng mắc trong triển khai, ảnh hưởng đến chỉ tiêu lao động qua đào tạo hằng năm và việc hỗ trợ người lao động nông thôn chuyển đổi nghề nghiệp.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Do khó khăn chung của nền kinh tế trong nước, đặc biệt giai đoạn 2020 - 2022 ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể phải thực hiện việc giảm lao động, giảm giờ làm, bố trí người lao động nghỉ luân phiên hoặc thỏa thuận với người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương đã ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của một bộ phận người lao động.

- Hệ thống các văn bản pháp luật lao động và các văn bản liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chưa đồng bộ, thường xuyên sửa đổi, bổ sung; một số văn bản hướng dẫn thi hành Luật và Nghị định ban hành chưa kịp thời.

- Thành phố mới ban hành quyết định phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật về ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, chưa có đơn giá của từng nghề do đó khó khăn trong công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Nguồn vốn vay giải quyết việc làm của Trung ương, Thành phố còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu vay vốn giải quyết việc làm cho người lao động.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về đào tạo nghề, giải quyết việc làm ở một số địa phương có lúc, có nơi chưa quyết liệt, tích cực; sự phối hợp giữa các ban,

ngành, các tổ chức chính trị ở cấp huyện, xã có lúc chưa tập trung; chưa có nhiều giải pháp trong công tác định hướng về việc làm cho người lao động.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người lao động chưa đi vào chiều sâu. Nhận thức của người lao động, người dân về việc học nghề, tự tìm kiếm việc làm, xuất khẩu lao động còn chưa đầy đủ, người lao động còn thiếu thông tin, chưa tiếp cận được các kênh thông tin về việc làm.

- Công tác khảo sát và thu thập thông tin thị trường lao động để xây dựng cơ sở dữ liệu về cung - cầu lao động chưa liên tục. Không có chế độ thống kê báo cáo người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với cấp xã, cấp huyện, nên khó khăn trong việc nắm tình hình lao động.

- Số lao động qua đào tạo có trình độ tay nghề chuyên môn cao còn thấp không đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị, doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp tuyển dụng lao động tại các sản phẩm dịch vụ làm chủ yếu tuyển lao động phổ thông, trong khi nhu cầu của người lao động có nguyện vọng ứng tuyển các vị trí việc làm có trình độ cao hơn nên công tác kết nối hiệu quả chưa đạt như mong muốn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội chưa được sâu, rộng và đa dạng về hình thức cũng như nội dung. Đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác phân tích - dự báo còn hạn chế về chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn. Nguồn cung lao động chưa phù hợp đơn hàng của người sử dụng lao động. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý điều hành chung của Trung tâm còn hạn chế; chưa có phần mềm quản lý điều hành phục vụ công tác phỏng vấn online, lưu trữ cơ sở dữ liệu, kết nối tư vấn giới thiệu việc làm, học nghề và bảo hiểm thất nghiệp... gây khó khăn cho việc theo dõi và giám sát tình hình hoạt động, kết quả hoạt động.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

(1) Xem xét, bổ sung 02 trường: Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn quốc; Cao đẳng nghề thuật vào danh sách các trường được lựa chọn để đầu tư là trường chất lượng cao theo tiêu chí tại Quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, chương trình, giáo trình đào tạo đối với 16 trường trung cấp, cao đẳng công lập thuộc Thành phố được lựa chọn 29 nghề trọng điểm theo Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

(2) Xem xét, nâng mức hỗ trợ chi phí đào tạo tối thiểu đối với các đối tượng được quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính Phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, làm cơ sở để các địa phương triển khai áp dụng thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

(3) Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sớm ban hành hướng dẫn về phương pháp định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để các địa phương có căn cứ triển khai thực hiện việc đặt hàng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng đối với các trường trung cấp, cao đẳng.

(4) Xem xét điều chỉnh, đề xuất điều chỉnh sửa đổi một số quy định cho phù hợp tình hình thực tiễn và xu thế phát triển công nghệ số như hiện nay và trong tương lai (việc người lao động phải trực tiếp đến Trung tâm Dịch vụ việc làm nộp hồ sơ theo như quy định tại Luật việc làm là không còn phù hợp; 09 thủ tục về hưởng trợ cấp thất nghiệp được quy định tại Luật việc làm cần rà soát xem xét các nội dung để sửa đổi, phân tách thủ tục nộp trực tiếp và thủ tục nộp trực tuyến trên cổng DVC Quốc gia; việc đóng dấu vào Sổ BHXH của người lao động sau khi nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp như hiện nay là không còn phù hợp...).

(5) Đề nghị điều chỉnh chế độ hỗ trợ học nghề cho người lao động theo hướng thu hút thêm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia và đa dạng các ngành nghề, đặc biệt các nghề có chi phí đào tạo cao để tạo điều kiện cho người lao động có nhu cầu học nghề được tham gia học nghề.

2. Đối với UBND Thành phố

(1) Chỉ đạo chuyển bổ sung 300 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố theo Nghị quyết của HĐND Thành phố để giải ngân đến các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn những tháng cuối năm 2023, đồng thời bố trí ngân sách chuyển bổ sung vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2024-2025 là 2.300 tỷ đồng, (trong đó, năm 2024 là 1.400 tỷ đồng; năm 2025 là 900 tỷ đồng).

(2) Chỉ đạo rà soát, đảm bảo tạo điều kiện về cơ sở vật chất, nâng cao hiệu quả hoạt động của các sàn giao dịch việc làm, điểm giao dịch việc làm vệ tinh, đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo”.

(3) Chỉ đạo tiếp tục rà soát quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 để cập nhật vào Quy hoạch Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (thực hiện theo Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045).

(4) Chỉ đạo rà soát, bố trí quỹ đất và dành nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo của các trường trung cấp, cao đẳng công lập thuộc Thành phố đạt chuẩn theo quy định; ưu tiên đầu tư trọng điểm một

số trường cao đẳng thành trường chất lượng cao với mục tiêu thực hiện chức năng đào tạo và thực hành vùng, quốc gia.

(5) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tạo việc làm, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

3. Đối với Sở lao động, Thương binh và Xã hội

(1) Đổi mới công tác tuyên truyền các chính sách pháp luật về lao động việc làm; xây dựng mô hình dự báo cung, cầu lao động phù hợp với điều kiện của thị trường lao động Thành phố; thiết lập cơ sở dữ liệu thị trường lao động thống nhất từ Thành phố tới các quận, huyện, thị xã phục vụ công tác phân tích, dự báo cung, cầu lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm.

(2) Chỉ đạo rà soát số lao động trong độ tuổi lao động, lao động chưa có việc làm, lao động có nhu cầu học nghề; tổ chức tốt các hoạt động về thông tin thị trường lao động, khảo sát, thu thập thông tin thị trường lao động, phân tích, dự báo thị trường lao động; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng hệ thống phần mềm đồng bộ, hiện đại hỗ trợ hoạt động quản lý, điều hành hệ thống sàn giao dịch việc làm.

(3) Triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề theo yêu cầu, đặt hàng của doanh nghiệp gắn với tiếp nhận, sử dụng lao động. Tham mưu xây dựng đầy đủ các định mức kinh tế- kỹ thuật, áp dụng đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc nhóm dịch vụ việc làm trình UBND Thành phố ban hành, trên cơ sở đó tham mưu xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công trình HĐND Thành phố. Rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục nghề đào tạo phù hợp đặc điểm lao động Thủ đô và xu hướng phát triển việc làm mới. Nghiên cứu Đề án đào tạo nghề cho các đối tượng đặc thù, như đào tạo nghề truyền thống khu vực làng nghề...

(4) Thường xuyên phối hợp với các sở, ngành liên quan khảo sát nhu cầu xuất khẩu lao động; rà soát số lao động đang thực hiện hợp đồng làm việc ở nước ngoài, số lao động hết hạn hợp đồng về nước đúng thời hạn; giảm tỷ lệ lao động cư trú bất hợp pháp tại nước ngoài.

(5) Rà soát, nắm bắt nhu cầu của các đối tượng để triển khai có hiệu quả công tác cho vay vốn, tạo việc làm cho người lao động, các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, đúng mục đích, nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn vốn cho vay; ưu tiên cho vay vốn đối với các dự án tạo nhiều việc làm cho lao động nông thôn; quan tâm hỗ trợ cho vay vốn, tạo việc làm cho hộ nghèo, các đối tượng chính sách khác.

(6) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc làm, BHXH, BHYT, BHTN của các doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động đối với người lao động.

(7) Nghiên cứu, đề xuất với Thành phố ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tạo việc làm, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

Đối với Trung tâm dịch vụ việc làm Hà Nội:

(1) Đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của các sàn giao dịch việc làm; hoàn thành việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn thành phố; nắm chắc số lượng lao động tại các doanh nghiệp, làng nghề, lao động bị mất việc làm do thu hồi đất nông nghiệp; đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp thông tin về cơ hội việc làm, chỗ việc làm trống... giúp người lao động lựa chọn, tiếp cận việc làm phù hợp.

(2) Phát huy hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch việc làm vệ tinh trong tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động và định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên; nâng tần suất phiên giao dịch việc làm, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, thường xuyên tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các quận, huyện tăng cơ hội tiếp cận thông tin việc làm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dịch vụ việc làm.

(3) Thường xuyên nắm bắt tình hình cắt giảm, cho thôi việc nhiều lao động, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động của các doanh nghiệp; mở rộng và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp; thực hiện có hiệu quả chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

4. Đối với UBND các quận, huyện, thị xã

(1) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác giải quyết việc làm là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Tập trung thực hiện tốt công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về giải quyết việc làm với nhiều hình thức phong phú, phù hợp để người dân biết và tham gia.

(2) Chỉ đạo rà soát, cập nhật thường xuyên tình hình lao động, việc làm tại địa phương, nắm chắc số lao động trong độ tuổi lao động, số lao động chưa có việc làm, số lao động có nhu cầu học nghề, số lao động tại các doanh nghiệp, làng nghề, lao động bị mất việc làm do thu hồi đất nông nghiệp. Triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng và phát triển mô hình gắn kết giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề gắn với tiếp nhận, sử dụng lao động.

(3) Phát huy hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch việc làm vệ tinh trên địa bàn; tổ chức tốt công tác thu thập, lưu trữ và tổng hợp, phân tích thông tin thị trường lao động, nhu cầu việc làm, tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn.

(4) Khảo sát nhu cầu xuất khẩu lao động, nhu cầu việc làm của người lao động sau khi hoàn thành hợp đồng trở về nước để tổ chức giới thiệu việc làm phù hợp với khả năng, nguyện vọng của người lao động.

(5) Triển khai có hiệu quả công tác vay vốn, tạo việc làm cho người lao động, các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động đảm bảo hiệu quả, chất lượng, đúng mục đích cho vay; đáp ứng nhu cầu vay vốn hỗ trợ, tạo việc làm cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được vay vốn tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách Xã hội.

(6) Tăng cường công tác dạy nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo hướng gắn với cầu lao động; thường xuyên phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm Thành phố để thông tin kịp thời các phiên giao dịch việc làm để người lao động có nhu cầu tìm việc làm tham gia.

(7) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc làm, BHXH, BHYT của các doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động đối với người lao động; tăng cường kiểm tra giám sát trong khâu thẩm định, xét duyệt sử dụng nguồn vốn, đảm bảo cho vay đúng đối tượng, hạn chế tỷ lệ nợ quá hạn, nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm gắn với bảo đảm an sinh xã hội, phát triển kinh tế.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội, Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo Thường trực Thành ủy, HĐND, Thường trực HĐND Thành phố và đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, thực hiện các kiến nghị nêu trên./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- TT Thành ủy;
- Đ/c Chủ tịch HĐND Thành phố;
- Đ/c Phó Chủ tịch TT HĐND Thành phố;
- TT HĐND TP;
- UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Liên đoàn Lao động TP; Thành đoàn Hà Nội;
- Thành viên Ban VHXXH;
- Các sở, ngành: LĐTBXH, TC, NHCSXH TP;
- BHXH HN; Ban DT TP;
- Thường trực HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND TP, UBND TP;
- Lưu: VT, Ban VHXXH_{Trọng}.

để b/c

**TM. BAN VĂN HÓA- XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thanh Bình



PHỤ LỤC BÁO CÁO

Tổng hợp những kiến nghị, đề xuất của các đơn vị

(1) Đề nghị Thành phố sớm ban hành đơn giá và mức hỗ trợ đào tạo các nghề theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ để có cơ sở triển khai công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn góp phần hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động.

(Hoàn Kiếm, Thị xã Sơn Tây, Chương Mỹ, Đông Anh, Đan Phượng, Hoài Đức, Mê Linh, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thanh Oai)

(2) Thành phố cần tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật Lao động, Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Thành phố trên hệ thống thông tin đại chúng để người lao động được biết. Tăng cường công tác tuyên truyền đặc biệt là các nghề chuyên môn kỹ thuật cao, các nghề phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế mũi nhọn hiện nay, nhằm đáp ứng được yêu cầu của các đơn vị, doanh nghiệp, nhà tuyển dụng.

(Bắc Từ Liêm)

(3) Cần hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động làm cơ sở cho kết nối cung-cầu lao động. Xây dựng, triển khai giải pháp để số hóa, cập nhật thông tin dữ liệu về người lao động; lưu trữ và quản lý dữ liệu tập trung, có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội. Nâng cấp cơ sở hạ tầng trang thiết bị phục vụ việc thu thập, lưu trữ số liệu, phân tích và dự báo về cung – cầu lao động phục vụ yêu cầu quản lý, phân tích, chia sẻ, công bố thông tin về thị trường lao động. *(Bắc Từ Liêm)*

(4) Thường xuyên trao đổi cung cấp danh sách người lao động đi làm việc ở nước theo hợp đồng lao động cho các quận, huyện, thị xã để phối hợp quản lý.

(Đan Phượng, Hoài Đức)

(5) Quan tâm thực hiện các giải pháp đổi mới và phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp đảm bảo chất lượng, uy tín theo hướng mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo để thu hút người lao động, công nhân lao động tham gia học nghề; gắn kết và huy động doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm cho công nhân lao động; nhằm hướng đến thực hiện tốt các mục tiêu như: hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp, đào tạo tái hòa nhập thị trường lao động. *(Bắc Từ Liêm)*

(6) Trong công tác phân luồng học sinh theo chủ trương của Chính phủ và thành phố Hà Nội cần thực hiện theo hướng học sinh học ở các trường Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề chỉ học nghề để đáp ứng thị trường lao động; học sinh vào học ở các trung tâm GDNN-GDTX được học chương trình GDTX cấp THPT thì sẽ phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh và điều kiện thực tế, nhu cầu nhân lực của xã hội. *(Hà Đông)*

(7) Tiếp tục quan tâm bổ sung nguồn vốn ngân sách cho các quận, huyện, thị xã, Thành phố ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay giải

quyết việc làm đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân trên địa bàn góp phần tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm cho người lao động, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

(Hà Đông¹³, Hoàng Mai, Tây Hồ, Sơn Tây, Đan Phượng, Gia Lâm, Mê Linh, Phú Xuyên, Quốc Oai, Thanh Oai)

(8) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng, phương pháp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cấp, các ngành đặc biệt là ngành Lao động, Thương binh và Xã hội. Quan tâm, có quy định cụ thể về định mức kinh phí chi hoạt động công tác lao động, việc làm. Có chính sách chế độ đối với cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ giải quyết việc làm cấp cơ sở.

(Hoài Đức, Hoàng Mai, Thường Tín)

¹³ Hà Đông: Riêng trong năm 2024 đề nghị bổ sung 85 tỷ đồng (nguồn Trung ương: 50 tỷ đồng, nguồn thành phố: 35 tỷ đồng).